

## GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bài 8 (tiếp theo) Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao, Đấng cứu chuộc chúng ta mà chúng ta được gọi là dân của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh đã chép rằng:

**Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.**

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: <sup>3</sup>Thy people<sup>H5971</sup> shall be willing<sup>H5071</sup> in the day<sup>H3117</sup> of thy power<sup>H2428</sup>, in the beauties<sup>H1926</sup> of holiness<sup>H6944</sup> from the womb<sup>H7358</sup> of the morning<sup>H4891</sup>: thou hast the dew<sup>H2919</sup> of thy youth<sup>H3208</sup>.

Chữ kẻ trẻ tuổi - thy youth<sup>H3208</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ יְלָדוּת - yalduwth, số 3208 ra từ chữ יָלַד - yeled, số 3206 và chữ יָלַד - yalad, số 3205 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: con trẻ, dòng dõi, được sanh ra, để sanh sản, sự sanh ra trong sự đau đớn, những sự được sanh ra từ trong lòng, bông trái, thời gian sanh sản, sự công bố huyết thống, sự công bố phả hệ, sự công bố giới tính, sự được giải cứu, trợ giúp cho sự sanh sản;

Chữ tình nguyện - shall be willing<sup>H5071</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ נָדַבְתִּי - nedabah, số 5071 ra từ chữ נָדַב - nadab, số 5068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: tự ý, tự phát, tức thời, tình nguyện, sẵn sàng dâng hiến, hiện diện, sẵn sàng hành động theo, sẵn sàng thực hiện theo mạng lệnh như một người lính trận;

Chữ ngày - day<sup>H3117</sup> chép trong câu trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ngày, thời kỳ, thời đại, thời gian, năm, thời gian được phân chia, thời gian được chỉ định, trở nên nóng;

Chữ quyền thế - power<sup>H2428</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ חַיִל - chayil, số 2428 ra từ chữ חָוַל - chuwl, số 2342 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sức mạnh, quyền năng, quyền phép, quyền thế, sự giàu có, thực chất căn bản; để soạn lại, để bẻ cong, làm cho đau đớn, làm cho nhẩy múa, làm cho sợ hãi, làm cho quần quai, làm cho được nghỉ ngơi, làm cho hư hỏng, để định hình, làm cho tin cậy, làm cho bị thương, làm cho hy vọng, làm cho chờ đợi, làm cho được yên nghỉ, làm cho bị rung lắc, làm cho ngã cách đau đớn, làm cho biết trông cậy;

Chữ mặc trang sức - in the beauties<sup>H1926</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ הָדָר - hadar, số 1926 ra từ chữ הָדָר - hadar, số 1921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự trang sức, sự lộng lẫy, sự tôn trọng, sự danh dự, sự huy hoàng, bổn tánh tốt, được địa vị cao, sự oai nghiêm, được đặt ở đằng trước, được đặt ở nơi cao;

Chữ thánh - holiness<sup>H6944</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ קֹדֶשׁ - qodesh, số 6944 ra từ chữ קָדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: được biệt riêng, sự thánh khiết, tánh thiêng liêng, sự thánh hoá, được sửa soạn, nơi trú ẩn đặc biệt, được bổ nhiệm, được gìn giữ, được bảo vệ, được trở nên trọn vẹn;

Chữ trong lòng - from the womb<sup>H7358</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ רֶחֶם - rechem, số 7358 ra từ chữ רָחַם - racham, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: trong tử cung, trong lòng, sự yêu, sự thương xót, sự nhân từ, sự nhân ái, lòng trắc ẩn của Đức Chúa Trời; Ruhamah;

Chữ rạng đông - the morning<sup>H4891</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ מִשְׁחָר - mishchar, số 4891 ra từ chữ שָׁחַר - shachar, số 7836 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: thời điểm phân chia giữa đêm và ngày, rạng đông; để tìm kiếm, sự tìm kiếm sớm nhất, sự tìm kiếm cách hết lòng, tìm kiếm cách siêng năng, cách chăm chỉ;

Chữ giọt sương - the dew<sup>H2919</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ טַל - tal, số 2919 ra từ chữ טָלַל - talal, số 2926 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sương, sương đêm, sự bao phủ những cây cỏ, mái che, sự che chở;

Những người được Lời Chúa chép là dân Chúa tình nguyện đó là những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế cho được sự cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép là đang khi chúng ta

còn là kẻ có tội, thì Đức Chúa Trời đã định cho được cứu chuộc, mà giá cứu chuộc đó là Lời của Đức Chúa Trời hằng sống được ban xuống thế gian này, nhưng không phải hết thảy loài người trong thế gian sẽ nhận biết được, nhưng trong Đức Chúa Trời mà tên của chúng ta đã ghi trong sổ của Đức Chúa Trời mà Lời Chúa chép là **như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra** vậy. Khi người ta còn ở trong giấc ngủ, thì sương được Đức Chúa Trời ban xuống đất thế nào, thì khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, Thánh Linh của Đấng Christ sẽ khiến lòng của những người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời sẽ hiểu được các Lời rao giảng đó là nói về mình và đức tin của những người đó được thành lập bởi Đức Thánh Linh, khiến linh hồn họ tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc các Lời đó vào lòng họ, khiến họ được mặc lại chiếc áo của sự cứu chuộc.

Khi linh hồn của người tin Chúa được sự sáng thật, tức là Lẽ thật chiếu vào, thì ấy là quyền phép bởi sự nhân từ, bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời đối với linh hồn người đó và khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó được thắp sáng, thì ấy là linh hồn đó được uống nước hằng sống, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự đã giấu kín từ các đời thượng cổ và được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, như Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 110 câu 7: **Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.**

Bản King James version chép: <sup>H8354</sup> **He shall drink** <sup>H5158</sup> **of the brook** <sup>H1870</sup> **in the way**: <sup>H5921-H3651</sup> **therefore** <sup>H7311</sup> **shall he lift** <sup>H7218</sup> **up the head**.

Câu 7 này nói về Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Hội Thánh là thân thể của Đấng Christ, sẽ được hiệp một với Đấng Christ, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời mà Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh chính là con đường dẫn loài người đến Đấng Christ, là đến với Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, là Đấng cứu chuộc loài người.

**Uống nước khe trong đường** là nói về sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, như đã chép trong sách Giảng đoạn 1 câu 4 rằng: **Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.** Trong Lời của Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh-Thánh có Lẽ thật, có sông nước hằng sống, là thứ nước chỉ những người nào thật sự tin Đức Chúa Jêsus Christ mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời thì mới nhận được mà thôi. Như vậy, **uống nước khe trong đường** có nghĩa là được **uống nước hằng sống mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban cho và nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** mà linh hồn những người đó được tái sanh, bấy giờ họ sẽ đi cách ngược đầu lên là như vậy.

**Giăng 4:13-14: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.**

Những người được uống nước mà Đức Chúa Jêsus Christ ban cho đó, ấy là họ được Thánh Linh của Đấng Christ mặc lại cho họ chiếc áo thánh, để được **đến với Đức Chúa Jêsus Christ và hầu việc Ngài** vậy.

Chúng ta đang ở trong **thời kỳ** được Lời Chúa chép là **trong ngày quyền thế của Đức Chúa Jêsus Christ**, là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đoán xét thế gian này và cũng là ngày để cho dân của Đức Chúa Trời được yên nghỉ và trong ngày này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm kiếm những người nào **sớm tìm kiếm Ngài**, hầu cho những người đó sẽ gặp được Đức Chúa Trời và nhận được của cải thật, như Lời Chúa đã chép:

**Châm ngôn 8:4-21: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các ngươi, và tiếng Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng ngươi khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi công vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự thông sáng (*witty inventions*). Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta (*I love them that love me; and those that seek me early shall find me*) Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi**

của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, dựng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.

Công vụ các sứ đồ 17:24-31: Đức Chúa Trời đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là Chúa của trời đất, chẳng ngự tại đền thờ bởi tay người ta dựng nên đâu. Ngài cũng chẳng dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như có cần đến sự gì, vì Ngài là Đấng ban sự sống, hơi sống, muôn vật cho mọi loài. Ngài đã làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người, và khiến ở khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở, hầu cho tìm kiếm Đức Chúa Trời, và hết sức rờ tìm cho được, dầu Ngài chẳng ở xa mỗi một người trong chúng ta. Vì tại trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có, y như xưa một vài thi nhân của các người có nói rằng: Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài. Vậy, bởi chúng ta là dòng dõi của Đức Chúa Trời, thì chớ nên ngờ rằng Chúa giống như vàng, bạc, hay là đá, bởi công nghệ và tài xảo của người ta chạm trở nên. Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu muội đó, mà nay biểu hết thảy các người trong mọi nơi đều phải ăn năn, vì Ngài đã chỉ định một ngày, khi Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, bởi Người Ngài đã lập, và Đức Chúa Trời đã khiến Người từ kẻ chết sống lại, để làm chứng chắc về điều đó cho thiên hạ.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận Lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân của Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thấy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Bây giờ chúng ta đến với ý nghĩa mẫu nhiệm thuộc về bộ áo thầy tế lễ của A-rôn và cũng là của những người được chọn làm chức thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:36-38: Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.

Bản King James version chép: <sup>36</sup> And thou shalt make <sup>H6213</sup> a plate <sup>H6731</sup> of pure <sup>H2889</sup> gold <sup>H2091</sup>, and grave <sup>H6605</sup> upon it, like the engravings <sup>H6603</sup> of a signet <sup>H2368</sup>, HOLINESS <sup>H6944</sup> TO THE LORD <sup>H3068</sup>. <sup>37</sup> And thou shalt put <sup>H7760</sup> it on <sup>H5921</sup> a blue <sup>H8504</sup> lace <sup>H6616</sup>, that it may be upon the mitre <sup>H4701</sup>; upon the forefront <sup>H4136-H6440</sup> of the mitre <sup>H4701</sup> it shall be. <sup>38</sup> And it shall be upon Aaron's <sup>H175</sup> forehead <sup>H4696</sup>, that Aaron <sup>H175</sup> may bear <sup>H5375</sup> the iniquity <sup>H5771</sup> of the holy <sup>H6944</sup> things, which <sup>H834</sup> the children <sup>H1121</sup> of Israel <sup>H3478</sup> shall hallow <sup>H6942</sup> in all their holy <sup>H6944</sup> gifts <sup>H4979</sup>; and it shall be always <sup>H8548</sup> upon his forehead <sup>H4696</sup>, that they may be accepted <sup>H7522</sup> before <sup>H6440</sup> the LORD <sup>H3068</sup>.

Chữ làm - **make**<sup>H6213</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ אָשָׁח - *asah*, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có bốn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ thể - **a plate**<sup>H6731</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ צִיִּיטְס - *tsiys*, số 6731 ra từ chữ צִיִּיטְס - *tsuwts*, số 6692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoa tỏ ra màu sắc của mình, sự trở hoa, vật toả ra ánh sáng, bản kẽm được khắc, sự cất cánh bay, sự sáng lấp lánh, sự tỏ ra sự giàu có, sự thịnh vượng, sự khiến con mắt lấp lánh (khi nhìn thấy);*

Chữ ròng - **pure**<sup>H2889</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ טָהוֹר - *tahowr*, số 2889 ra từ chữ טָהַר - *taher*, số 2891 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguyên chất, nguyên thủy, trong sạch, được làm sạch theo nghi thức, trong sạch về thể chất, làm cho trong sạch về mặt đạo đức, được phát âm cách trong sạch, được nói ra nguyên chất, không pha tạp; làm cho trong sạch, khiến cho được trong sạch, làm cho trong sạch bản thân, sự trình diện để được trong sạch;*

Chữ vàng - **gold**<sup>H2091</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ זָהָב - *zâhâb*, số 2091 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vàng (kim loại quý), thước đo của trong lượng, sự toả sáng lung linh, thước đo của sự chói sáng của kim loại, hình bóng về sự chói lọi, rực rỡ, hình bóng về sự huy hoàng,*

Chữ khắc - **grave**<sup>H6605</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ פָּתַח - *pathach*, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để mở ra, để giải phóng, để được mở ra, để nói lòng ra, để cày đất, để khắc, để trạm, để đục, để khảm, để trình diện, để rút ra, để buông ra, để cởi trói, để bao vây, để vây quanh, để đặt ra;*

Chữ khắc - **the engravings**<sup>H6603</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ פִּטְוָח - *pittuwach*, số 6603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự khắc, sự trở, sự trạm, công trình điều khắc, hành động của công việc khắc, trạm, trở,*

Chữ con dấu - **a signet**<sup>H2368</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ חֹתָם - *chowtham*, số 2368 ra từ chữ חֹתָם - *chatham*, số 2856 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con dấu, dấu ấn, đóng ấn, niêm phong, làm cho rõ ràng, làm cho ngừng lại, kết thúc;*

Chữ THÁNH - **holiness**<sup>H6944</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ קֹדֶשׁ - *qodesh*, số 6944 ra từ chữ קֹדֶשׁ - *qadash*, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được biệt riêng, sự thánh khiết, tánh thiêng liêng, sự thánh hoá, được sửa soạn, nơi trú ẩn đặc biệt, được bổ nhiệm, được gìn giữ, được bảo vệ, được trở nên trọn vẹn;*

Chữ Đức Giê-hô-Va - **THE LORD**<sup>H3068</sup> chép trong câu 36 trên, đó là chữ יְהוָה - *Yehovah*, số 3068 ra từ chữ יְהוָה - *hayah*, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; Đấng khiến cho muôn vật được tạo dựng nên, Đấng làm cho hiện ra và làm cho mất đi, Đấng khiến cho được ứng nghiệm, Đấng khiến cho thất bại, Đấng khiến cho thành công, Đấng làm cho sống, Đấng làm cho chết, Đấng thiết lập nên, Đấng làm cho được tồn tại, Đấng làm nên sự sáng và làm ra sự tối tăm, Đấng ban cho sự bình an, Đấng làm ra sự tai vạ, Đấng tạo nên mọi sự và Ngài làm mọi sự đó.*

Ê-sai 45:5-13: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lũng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặng sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai của Ta, và về việc làm bởi tay Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay của Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành của Ta, và thả kẻ bị đày của Ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-

va vạ quân phán vậ.

Chúng ta tiếp đến ý nghĩa của sợi dây màu tím buộc thể đó để trên đàng trước cái mũ. Thể đó sẽ ở trên trán A-rôn;

Chữ sợi dây - a lace<sup>H6616</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ פֶּתִיל-pathiyl, số 6616 ra từ chữ פֶּתַל-pathal, số 6617 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sợi dây, để buộc, để xoắn lại, biên giới, giới hạn phạm vi; để tỏ ra những sự vi phạm, để tỏ ra sự cứng cổ, để tỏ ra sự ương ngạnh, để tỏ ra sự xảo trá, để đấu tranh, để chiến đấu, để vật lộn, để chống lại;*

Chữ buộc - put<sup>H7760</sup> it on<sup>H5921</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ שָׂם-suwm, số 7760 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt vào, đặt trên, để lên, sắp đặt vào chỗ, gắn vào, tạo thành, bổ nhiệm, chỉ định, sắp đặt, sắp xếp, bố trí, ra lệnh, chỉ thị, trực tiếp, dành cho, quy định, thiết lập, củng cố, chỉ định, chỉ thị, quyết định, định đoạt, đặt vào chỗ, dang đứng, thế đứng, lấp vào, biến thành, kiểu cách, hình dáng, làm cho hoàn thành, tạo nên một dấu hiệu, sự tỏ ra, tạo nên mục đích;*

Chữ màu tím - blue<sup>H8504</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ תְּכֵלֶת-tekeleth, số 8504 ra từ chữ תְּכֵלֶת-shecheleth, số 7827 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *màu tím, màu tím đậm, cực tím;*

Chữ cái mũ - the mitre<sup>H4701</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ מִצְנֶפֶת-mitsnepheth, số 4701 ra từ chữ מִצְנֶפֶת-tsanaph, số 6801 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loại mũ không có vành, để quấn, để cuộn lại với nhau, để bọc quanh đầu, vương miện,*

Để có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm trong hai câu 36 và 37 trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 28, thì chúng ta cần phải trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về sự Ngài phải đến thế gian này.

Giăng 18:33-37: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về Ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước của Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là Vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng của Ta.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các Lời này với Phi-lát, một tổng đốc người Rô-ma, kẻ đang thống trị dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem trong thời đó, Chúa Jêsus đã phán điều mà Ngài chưa nói với các môn đồ của Ngài, cũng giống như khi Đức Chúa Jêsus Christ phán với người đàn bà Sa-ma-ri về sự thờ phượng thật bằng tâm thần và bằng Lẽ thật đã đến với dân Y-sơ-ra-ên, là điều Ngài chưa phán với các môn đồ của Ngài. Cũng một lẽ đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã không tỏ các Lẽ thật mầu nhiệm cho những người cai trị trong dân Y-sơ-ra-ên, từ là các thầy tế lễ cùng các tiên tri của Ngài, từ Mô-i-se, A-rôn cho tới tiên tri cuối cùng trong giao ước Cũ, là tiên tri Ma-la-chi và ngay cả những người được làm môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ cũng vậy, nhưng Ngài lại tỏ cho một người đã bắt bớ Hội Thánh của Đấng Christ, tên người đó là Sau-lơ, một người Phari-si thuộc chi phái Bên-gia-min, điều đó đã được tỏ ra Lẽ thật, như Lời Chúa có chép: **“VÌ ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ NHỐT MỌI NGƯỜI TRONG SỰ BẠN NGHỊCH, ĐẶNG THƯƠNG XÓT HẾT THẢY.”** (Rô-ma 11:32).

Vì phần nhiều người tin Chúa nhưng lại hãm ép Nước Đức Chúa Trời bởi tâm trí của con người cũ mà cho rằng mình đã được Chúa gọi thì ấy là vì mình xứng đáng được như vậy! nên họ đã không tìm kiếm Chúa để được Ngài đưa lên cao hơn để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời thông qua các Lời đã được chép trong Kinh-Thánh, như thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Đức Chúa Trời làm cho mình: **“Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh của Chúa luôn luôn.”** (Thi-Thiên 119:18-20)

Vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không cầu xin Thần của Đức Giê-Hô-Va ban cho mình sự khôn ngoan để được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, cũng như các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã thụ động noi theo Chúa Jêsus mà không cầu hỏi và không tìm kiếm sự hiểu biết ý nghĩa của các Lời mà Chúa Jêsus đã phán dạy, nên họ không nhận được những sự mà linh hồn của họ cần phải biết, để nhờ đó mà có sức để hầu việc Chúa bằng tâm thần và bằng Lẽ thật. Họ hãm ép Nước Đức Chúa Trời

trên chính sự sống của mình. Đức Chúa Trời là Đấng công bình, nên Ngài đãi người ta tùy theo lòng người ta ao ước, vì thế cho nên nếu người ta không cầu xin Đức Chúa Trời điều gì, thì Ngài sẽ không ban cho người ấy điều người mà người ấy không cầu xin, dù Đức Chúa Trời biết những sự đó là cần phải có cho loài người.

**Ma-thi-ơ 18:1-4:** Trong lúc đó, môn đồ lại gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi rằng: Ai là lớn hơn hết trong nước thiên đàng? Đức Chúa Jêsus gọi một đứa trẻ đến, để ở giữa môn đồ, mà phán rằng: quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng được vào nước thiên đàng đâu. Vậy, hễ ai trở nên khiêm nhường như đứa trẻ này, sẽ là lớn hơn hết trong nước thiên đàng.

Khi nói đến con trẻ, là nói về sự ngây thơ, chưa từng kinh nghiệm được những sự mà người ta phải cố gắng dùng sức lực của xác thịt mình để vật lộn trong cuộc sống, hầu cho nhờ những sự đó mà được biết điều này hay là điều kia trong cuộc đời, nhưng con trẻ luôn tin cậy vào cha, mẹ của mình sẽ làm mọi sự để bảo vệ mình, nuôi nấng mình và con trẻ luôn lắng nghe và tin vào những sự dạy dỗ của cha mẹ mình mà làm theo.

Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về điều người ta cần phải tìm kiếm như sau:

**Ma-thi-ơ 6:19-34:** Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào gạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào gạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên Ta phán cùng các ngươi rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Và lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng Ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Nước Đức Chúa Trời đã không được người ta để ý đến trong giao ước cũ, dù có được nhắc tới hai lần trong Thi-Thiên 45 và Thi-Thiên 145, mà trong Thi-Thiên 145, Thần của Đức Giê-hô-va đã phán trước về Nước Đức Chúa Trời sẽ được người ta nói đến trong tương lai, là khi những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 145:10-21:** Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, Quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa sờ tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng Danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.

Chữ Nước - kingdom<sup>H4438</sup> chép trong câu trên, đó là chữ מַלְכוּת-malkuwth, số 4438 ra từ chữ מַלְכָּ-malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Hoàng gia của vua, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, triều*

**đại, vương quốc, quyền phép chủ quyền, quyền thống trị; khiến cho được quyền cai trị, khiến cho được làm hoàng hậu, khiến cho được thành giáo sư luật, khiến cho lưu tâm tới, khiến cho cân nhắc tới, để khuyên dạy;**

Nước của Đức Chúa Trời không phải là một chính phủ như các nước trong thế gian này, vì Đức Chúa Trời cai trị muôn vật bằng Lời hằng sống và bền vững của Ngài, mà Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời sẵn lòng ban Nước Đức Chúa Trời cho những người nào yêu mến Ngài mà vâng theo tiếng phán của Ngài cùng giữ sự giao ước của Ngài.

Mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ và hết thảy dòng dõi thánh này đều được tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng vì cố A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này đã không vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, nhưng lại nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cố tội lỗi đó mà A-đam và Ê-va phải chết và sự chết đó đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi đó mà hết thảy loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà sự vinh hiển đó chính là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã có kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài qua từng bước trong sự mưu luận của Ngài, mà bước đầu tiên đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban sự cứu chuộc cho loài người, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người một con đường, để dắt dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm để tới được nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.

Công việc đầu tiên và cũng là công việc sẽ luôn được thi hành trong Nước của Đức Chúa Trời, đó là phải có người truyền dạy lại cho loài người được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và công hiệu của việc khi người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Người đầu tiên mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn đó là Áp-ra-ham, là người đã được nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà tin cậy và noi theo tiếng phán của Ngài.

**Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lễ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (đường lối - the way of the LORD) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.**

Bởi tội lỗi của một người mà sự chết đã vào trong thế gian, nghĩa là nếu người đứng đầu, là người cai trị mà phạm tội, thì tội lỗi và sự chết sẽ qua người đó mà vào trong dân sự thuộc dưới quyền cai trị của người đó.

Chính vì nguyên tắc này mà trong sự mưu luận và trong sự biết trước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài, đó là Đức Giê-hô-va đã lập và chỉ định những người sẽ nhận lãnh chức vụ thầy tế lễ trong tuyển dân của Ngài theo các nguyên tắc cùng các điều kiện phải được tôn trọng, để qua chức vụ này mà tuyển dân của Ngài phải tôn trọng và làm theo các nguyên tắc thánh đó trải các kỳ và hết thảy những sự đã xảy đến và sẽ xảy đến trong tuyển dân của Ngài ở trên đất này đã được định trước trong Đức Chúa Trời, mà những sự đó không phải chỉ dành cho loài người trên đất này, mà còn là sự dạy dỗ cho hết thảy các thiên sứ của Đức Chúa Trời ở trên thiên đàng nữa, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cho phép các thiên sứ trên thiên đàng được nhận thấy công việc của Ngài, cùng nhận biết chân giá trị của các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, nghĩa là cho linh hồn loài người, vì linh hồn loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời cũng như các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời vậy.

Hết thảy các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, cùng những người được gọi là các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần công việc mà mình đã được giao, và vì họ đã không hết lòng tìm kiếm Đức Giê-hô-va để được Ngài ban cho sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên linh hồn họ đã không nhận biết sự sáng thật vốn có trong Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, dù trong cuốn sách Luật pháp đó đã chép rõ về giao ước của Đức Giê-hô-va rằng, nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ các mạng lệnh cùng tuân theo các điều răn của Ngài và giữ giao ước của Ngài, thì họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho**

người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*on eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Chữ **được sống** - shall live<sup>H2425</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ חַיִּים-chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được sống, được sự sống lại, được sự sống lại từ bệnh tật, được sự sống lại từ sự chết, được phục hồi sức sống từ sự ngã lòng, được sống thành công, được sự sống thịnh vượng, được duy trì sự sống, sự sống được bảo vệ;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống nên các mạng lệnh của Ngài không phải là dành cho loài người xác thịt, nhưng là cho linh hồn (loài người), nên khi dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ trên trời cao phán xuống, họ đã không hiểu, thay vào đó là họ sợ hãi, nhưng Môi-se thì hiểu được, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và chỉ định Môi-se thay Ngài mà răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời thông qua chức vụ mà Lời Chúa gọi là **“kẻ truyền giải”**, nghĩa là **“người phiên dịch ngôn ngữ”**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định Môi-se vào chức vụ **“kẻ truyền giải”** và qua chức vụ này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập A-rôn vào chức vụ thầy tế lễ, để thi hành chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên mà chức vụ thầy tế lễ này là bóng về chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, còn các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ làm chức thầy tế lễ nhà vua. Những người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua này sẽ nhận lãnh các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ thông qua Thánh Linh của Đấng Christ, như khi xưa A-rôn nhận lãnh điều mà Môi-se truyền và làm cho người vậy.

Để tuyển dân của Đức Chúa Trời, cũng được gọi là bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ không bị nhiễm tội lỗi từ người chăn bầy, mà phải chết như loài người phải ngồi trong bóng của sự chết bởi tội lỗi của A-đam, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã vì những sự hay chết của các thầy tế lễ và của các thầy thông giáo mà không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một quyết định, đó là Ngài lập Con một Ngài, làm **thầy tế lễ đến đời đời** và những người được Ngài chọn và giao cho Đức Chúa Jê-sus Christ cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là chức thầy tế lễ trong Đức Chúa Jê-sus Christ, để qua chức vụ thầy tế lễ thánh khiết và công bình được thi hành trong quyền phép của Đức Thánh Linh, mà tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, được cứu chuộc bởi huyết của Đấng Christ, được nuôi dưỡng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và được nên thánh, hầu cho nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà họ bền lòng theo Đức Chúa Jê-sus Christ cho đến khi họ được đón về thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Đây là nguyên tắc không bao giờ thay đổi trong sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho những người được chọn của Ngài.

Như vậy, nếu những người tin Chúa mà không được chữa khỏi bởi những người được chọn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì làm thế nào họ sẽ nhận được Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và được dắt dẫn bởi Thánh Linh của Đấng Christ mà vào được cửa hẹp và đường chật để được dẫn đến sự sống ?

Ma-thi-ơ 13:13-23: **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng**

tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta!

Hết thấy những người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị của Đức Thánh Linh trong hết thấy các công việc của Ngài, vì Đức Thánh Linh đang cai trị Hội Thánh của Ngài và chính Ngài sẽ ban ấn chứng của Ngài trong tất cả mọi công việc của Ngài và trên những người được cứu chuộc, như Lời Chúa có chép.

Ê-phê-sô 1:7-14: Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mưu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cây trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Bản King James version chép câu 13 và 14 trên như sau: <sup>13</sup>In whom<sup>G3739</sup> ye also<sup>G2532</sup> trusted, after that ye heard<sup>G191</sup> the word<sup>G4487</sup> of truth<sup>G225</sup>, the gospel<sup>G2098</sup> of your<sup>G5216</sup> salvation<sup>G4991</sup>: in whom<sup>G3739</sup> also<sup>G2532</sup> after that ye believed<sup>G4100</sup>, ye were sealed<sup>G4972</sup> with that holy<sup>G40</sup> Spirit<sup>G4151</sup> of promise<sup>G1860</sup>, <sup>14</sup>Which<sup>G3739</sup> is the earnest<sup>G728</sup> of our inheritance<sup>G2817</sup> until<sup>G1519</sup> the redemption<sup>G629</sup> of the purchased<sup>G4047</sup> possession<sup>G4047</sup>, unto the praise<sup>G1868</sup> of his glory<sup>G1391</sup>.

Chữ lời chân thật (nguyên văn là Lời của Lẽ thật) - the word<sup>G4487</sup> of truth<sup>G225</sup> chép trong câu 13 trên.

Chữ lời - the word<sup>G4487</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh) cho một cá nhân hay cho một tập thể liên quan đến một chủ đề hay là cho một vấn đề để giải nghĩa hoặc về mạng lệnh hoặc về sự bàn cãi tranh luận, sự tuân đổ tiếng phán hoặc lời nói ra như dòng nước chảy;*

Chữ chân thật (nguyên văn là Lẽ thật) - the word<sup>G4487</sup> of truth<sup>G225</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 và chữ A- alpha, số 1 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lẽ thật, (không thể che giấu chân giá trị bằng bất kỳ cách nào), thật, chân lý;*

Chữ ấn chứng - sealed<sup>G4972</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ σφραγίζω - sphragizo, số 4972 ra từ chữ σφραγίς - sphragis, số 4973 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *đóng dấu (có chữ ký hoặc dấu hiệu riêng) để bảo quản và bảo mật, dấu hiệu đặc trưng để chứng thực, niêm phong lại; một dấu hiệu để chống sự chiếm dụng,*

Chữ đã hứa - promise<sup>G1860</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἐπαγγελία - epaggelia, số 1860 ra từ chữ ἐπαγγέλλω - epaggello, số 1861 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *lời công bố một sự cam kết có sự bảo đảm thánh phải được ứng nghiệm, một thông điệp, một lời hứa, một sự khẳng định được bảo đảm bởi sự tôn trọng của người công bố;*

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về ấn chứng mà chính ông đã nhận được bởi Đức Thánh Linh, là Đấng đã xức dầu cho ông đúng như Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán lời hứa về sự giao ước này, được chép trong Kinh-Thánh:

Ê-sai 44:1-6: **Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ của Ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà Ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ của Ta, và Giê-su-run mà Ta đã chọn, đừng sợ chi; vì Ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần của Ta trên dòng dõi người, và phước lành của Ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác.**

Ê-xê-chi-ên 39:25-29: Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay Ta sẽ đem những kẻ phu tù của Gia-cốp trở về; Ta sẽ thương xót cả nhà Y-sơ-ra-ên, và vì Danh thánh của Ta mà nổi ghen. Chúng nó sẽ mang xấu hổ và mắc tội lỗi về mọi tội lỗi mà chúng nó đã phạm nghịch cùng Ta, khi chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, không lo sợ ai hết. Là khi Ta sẽ đem chúng nó về từ giữa các dân và thâu lại khỏi các đất của kẻ thù chúng nó, thì Ta sẽ được tỏ ra thánh bởi chúng nó ở trước mắt nhiều nước. Chúng nó sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình, là khi Ta đã đày chúng nó làm phu tù giữa các nước rồi, và đã thâu chúng nó lại đến đất của mình, chẳng để sót một kẻ nào ở đó. Ta sẽ không che mặt khỏi chúng nó nữa, vì Ta sẽ đổ Thần của Ta trên nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Giô-ên 2:23-32: Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân của Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, và chẳng có ai khác; dân của Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần của Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái của các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần của Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời của Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Các dấu hiệu đặc biệt chỉ những người nào được Đức Thánh Linh ấn chứng cho theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán hứa, đó là ơn nói tiên tri, ơn được thấy và giải được ý nghĩa các chiêm bao, giải được ý nghĩa các khả tượng, vì Thần của Đức Giê-hô-va, tức là Đức Thánh Linh sẽ ngự trên những người đó, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về những người nào tin Ngài thì sẽ có các dấu lạ đó.

Giăng 7:38-39: **Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.** Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Giăng 14:12-17: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.** Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.

Vấn đề quan trọng nhất mà mọi người tin Chúa phải hiểu tại sao Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật sẽ phải ngự trên những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ? Ấy là vì ngoài Đức Thánh Linh ra, người ta không thể làm trọn được chức vụ làm chứng cho Lẽ thật, bởi vì việc Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm đó là làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời cứu được linh hồn loài người, chứ không phải là làm các phép lạ hay là tôn cao những Lời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh như người ta đã và đang làm để khoe mình, như những người Pha-ri-si đã làm, mà bọn người đó đã bị Đức Chúa Jê-sus Christ quở trách rằng:

Ma-thi-ơ 23:23-33: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người nộp một phần mười bạc hà, hồi hương, và rau cần, mà bỏ điều hệ trọng hơn hết trong luật pháp, là sự công bình, thương xót và trung tín; đó là những điều các người phải làm, mà cũng không nên bỏ sót những điều kia.** Hỡi kẻ mù dẫn đường, các người lọc con ruồi nhỏ mà nuốt con lạc đà! **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ.** Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong

chén và mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mô mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy. Các người cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mô mả của đấng tiên tri, trau giồi mô mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được?

Như ở phần trước chúng ta đã đề cập về các bước của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì bước một là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho tuyển dân của Ngài một con đường, để những người nào sẽ tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va sẽ bước đi trên con đường đó, thì họ sẽ nhận được sự sống lại cho linh hồn mình, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Nhưng những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã vì những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình mà trở thành kẻ ngăn trở công việc của Đức Giê-Hô-Va, nên dù trong Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến linh hồn người ta được sự sống lại, đã bị hãm ép bởi sự vô tín và cứng lòng của những người giữ chức thầy tế lễ và thầy thông giáo đó, nên tuyển dân của Đức Chúa Trời đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, đồng nghĩa với việc họ không nhận biết Đức Giê-Hô-Va là nơi trông cậy của sự sống mình.

Để giải cứu tuyển dân của mình, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập Con một Ngài làm thầy tế lễ đến đời đời và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự trên những người nào được Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời bảo lãnh cho, hầu cho nhờ quyền phép của Đức Giê-Hô-Va ngự trên những người đó mà Luật pháp trọn vẹn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được truyền đạt đầy đủ và trọn vẹn cho những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va, tức là Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc Luật pháp trọn vẹn của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người đó, bấy giờ sự cứu chuộc mới thật sự đến với những người đó, mà không bị sự lừa dối cướp đi.

Hê-bơ-rơ 7:11-28: Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cơ sao còn cần phải dấy lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban Mên-chi-xê-đéc, không theo ban A-rôn? Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi. Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ. Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, này là Lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng Lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jêsus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng Lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải hiểu đúng về Lời Chúa đã chép trong câu 18 và 19 rằng: Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi

**hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.** Hết thấy những người nào không phải do Đức Thánh Linh chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, đều sẽ nói sai ý nghĩa của hai câu này, và những người đó là giáo sư giả, là tiên tri giả.

Các giáo sư giả đã lấy hai câu này để dạy người ta rằng, *Đức Chúa Trời đã bỏ Luật pháp rồi, vì Luật pháp đó không quyền, không ích chi hết, nên Đức Chúa Trời đã thay thế Luật pháp bằng cách sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người !*

Chúng ta đang học về các điều kiện mà mọi người tin Chúa phải đạt được cho chính mình, hầu cho nhận được giao ước của Đức Chúa Trời. Hãy nhớ rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai (Xuất Ê-díp-tô Ký 19), Ngài đã phán về điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt, hầu cho họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời (theo ý nghĩa trọn vẹn của chữ **được sống - shall live** trong Lê-vi ký 18:4-5). Lời của Đức Giê-Hô-Va là trọn vẹn, nhưng vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không nhờ cậy Đức Giê-Hô-Va để làm trọn chức vụ mình, nên chính các thầy tế lễ, các thầy thông giáo và dân Y-sơ-ra-ên đã không có sức để noi theo Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là dù trong Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép nhưng khi người ta đã không tin, không trông cậy, không có sự hiểu biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời thì chính những sự đó đã hãm ép quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải là tại Luật pháp quá khó đối với người ta, như bọn giáo sư giả đã giải sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán liên quan đến Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

**Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.**

**Giăng 15:9-10: Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương của Ngài.**

Điều kiện để được sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai đó **được thay đổi** chứ **không phải bị loại bỏ**, nghĩa là thay vì người ta tin cậy Đức Giê-Hô-Va mà nhận biết sự sống của linh hồn mình đã chết bởi tội lỗi của A-đam, là người đã bỏ Lời Đức Chúa Trời mà nghe theo lời vợ mình, là bóng về việc người ta bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo ý muốn của xác thịt mình mà phải chết, thì nay người ta tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va cùng nhận biết sự yêu thương của Ngài, mà hết lòng vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo, thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà thoát khỏi tội lỗi đã cai trị xác thịt mình và khi tội lỗi không còn cai trị xác thịt người nào thì linh hồn người đó sẽ được Thần của Đức Giê-Hô-Va phục hồi sự sống cho, y như Ngài đã hứa.

Điều kiện này là công bình, nhưng vì sự yếu đuối của xác thịt đã làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, nên vì sự thương xót của Đức Chúa Trời là lớn đối với loài người, nên Đức Chúa Trời đã có một quyết định rất sâu nhiệm, đó là Đức Giê-Hô-Va thay đổi thứ tự của điều kiện, đó là Đức Giê-Hô-Va sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai. Đức Giê-Hô-Va không bỏ Luật pháp, nhưng Ngài đã dùng Con một của Ngài đến thế gian này để tỏ cho loài người biết rằng, Đức Chúa Trời đã không đặt gánh nặng cho loài người, nhưng Ngài đã ban cho loài người một con đường, để khi trong loài người, nếu người nào tin Danh Đức Giê-Hô-Va mà bước đi trên con đường đó, nghĩa là sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban sức cho linh hồn tới được nơi sáng láng lạ lùng của Ngài. Người nào tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va thì mỗi ngày người ấy vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì tội lỗi vốn đã cai trị thân thể xác thịt của người đó sẽ từng bước, từng ngày bị loại bỏ, phải rời khỏi tâm trí, rời khỏi thân thể xác thịt của người, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là quan án công bình nhận biết công việc của người ta đã làm mà hoặc sẽ xoá sạch tội lỗi của người đó khi người đó làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc là Ngài sẽ gia thêm sự sửa phạt nếu người ta

tiếp tục vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Như vậy, nếu người tin Chúa vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì càng noi theo Lời Đức Chúa Trời thì tội lỗi vốn đã từng cai trị xác thịt người ấy sẽ vơi đi và bị loại bỏ khỏi thân thể xác thịt của người đó và như vậy, gánh nặng về tội lỗi vốn vấn vương người ta sẽ vơi đi và người ta sẽ được giải cứu, được giải phóng và được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi.

**Thi-Thiên 84:1-7: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Nơi cư trú Ngài đáng yêu (*amiable*) thay! Linh hồn tôi mong ước đến đổi hao mòn về hành lang của Đức Giê-hô-va; Lòng và thịt tôi kêu la về Đức Chúa Trời hằng sống. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, là Vua tôi và là Đức Chúa Trời tôi, con chim sẻ đã tìm được một nơi ở, và chim én tìm được một ổ đậu để con nó, tức là bàn thờ của Chúa. Phước cho người nào ở trong nhà Chúa! Họ sẽ ngợi khen Chúa không ngừng. Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, và có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn! Đang khi đi qua trũng khóc lóc. Họ làm trũng ấy trở nên nơi có mạch; Mưa sớm cũng phủ phước cho nó. Họ đi tới, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.**

**Rô-ma 8:1-14: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thân linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tạo vật mà Ngài đã dựng nên theo ảnh tượng của Ngài có khả năng làm được điều Ngài đã định cho loài người, nhưng một khi người ta không tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va cùng không tin vào tiếng phán của Ngài, thì chính vô tín đó khiến người ta thất bại. Để cứu chuộc loài người, Đức Giê-Hô-Va đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này cứu chuộc loài người mà sự cứu chuộc đó được thi hành trước hết là làm chứng cho Lẽ thật, để qua bằng chứng về quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà gây dựng đức tin của loài người, nếu người ta tin và làm theo Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ. Cũng một nguyên tắc đó, chỉ những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ thì những người đó cũng nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh ngự trên mình và trong những người đó mà làm được công việc như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, là làm chứng cho Lẽ thật đã hành động trên những người đó và những người đó là bằng chứng sống cho Lẽ thật, chứ không phải như những người đứng tại bục giảng với những danh xưng do người ta đặt cho mà không thể làm chứng cho Lẽ thật được, vì không có Lẽ thật trong những người đó và như vậy, những người đó không thể khiến những người nghe theo các lời họ giảng đó mà được nên thánh và không thể nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh và linh hồn những người đó không thể được sống lại, bởi linh hồn người ta chỉ được sự sống lại bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà thôi.

Vì yêu thương loài người mà Đức Giê-Hô-Va đã thay đổi thứ tự của điều kiện, để tạo cơ hội tốt nhất cho loài người, đó là loài người sẽ nhìn vào Đức Chúa Jê-sus Christ mà noi theo Ngài, vì ***khí mắt của loài người nhìn thấy Đức Chúa Jê-sus Christ được sống lại thì họ sẽ noi theo và họ sẽ tin*** Lời của Đức Chúa Trời, ***thay***

vì nghe mà tin Lời của Đức Chúa Trời. Như vậy, để loài người có sức để tin cậy và sống theo Lời của Đức Chúa Trời, thì phải có những người được Đức Thánh Linh sai đi để làm chứng cho Lẽ thật, mà những người đó phải được Đức Thánh Linh xúc dầu cho chính những người đó phải trước hết được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, chứ không phải bởi loài người xác thịt, hầu cho ma quỷ không thể làm giả được. Khi những người được chọn đó đã được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì linh hồn những người đó sẽ được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và bởi quyền phép của Đức Thánh Linh. Bấy giờ Đức Thánh Linh sẽ ngự trên những người đó và những người đó sẽ thi hành chức vụ của “kẻ truyền giải”, vì nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh mà linh hồn những người đó có thể làm trọn được chức vụ mình.

Khi linh hồn của người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sinh, thì bấy giờ, những người đó sẽ bắt thân thể xác thịt mình phục Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và họ sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật.

Như vậy chúng ta có thể thấy giá trị tuyệt đối của Luật pháp của Đức Chúa Trời đối với sự sống của loài người khi người ta còn sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này là quan trọng như thế nào.

**Rô-ma 3:21-31: Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với chi tiết của *thẻ thánh bằng vàng ròng có khắc dòng chữ “THÁNH CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA”*, bởi vì chức vụ thầy tế lễ này là đại diện cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chặn dất tuyển dân của Đức Chúa Trời sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình, vì qua chức vụ này mà Đức Chúa Trời giải cứu tuyển dân của Ngài ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, vì theo Lẽ thật, thì bộ áo thánh của thầy tế lễ A-rôn chỉ là bóng về chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, cùng được gọi là “dân thầy tế lễ nhà vua”, để thông qua chức vụ thầy tế lễ này, mà Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho những người giữ chức vụ thầy tế lễ này biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, để họ dạy lại cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, còn được gọi là những chiên con của Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa đã chép: **Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 28:38).

Chúng ta hãy xem ý nghĩa mẫu nhiệm của **cái mũ** trên đầu của A-rôn.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 28:36-37: Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ.**

Chữ **cái mũ** - the mitre<sup>H4701</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ מִצְנֶפֶת - mitsnepheth, số 4701 ra từ chữ מִצְנָף - tsanaph, số 6801 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loại mũ không có vành, để quấn, để cuộn lại với nhau, để bọc quanh đầu, vương miện,**

Cái mũ này được làm vải gai đậu mịn, là công việc của các thánh đồ, là bóng về công việc của chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ rao giảng sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ và cái mũ này được làm qua việc người ta dùng vải gai đậu mịn cuộn vòng quanh đầu khớp với đầu của thầy tế lễ và cái mũ đó là nói sự cứu chuộc được rao giảng bởi các tông đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ và như vậy, chức vụ thầy tế lễ A-rôn

phải là những người đã nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ và thì chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này.

**Ê-phê-sô 6:13-18:** **Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Tại nơi mũ của thầy tế lễ A-rôn, có một sợi dây bằng vải tím, mà màu tím này là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, vì màu tím bao gồm màu đỏ của huyết và màu xanh da trời hoà làm một mà có màu tím. Màu đỏ của huyết mang ý nghĩa sự sống, sự công bình, còn màu xanh da trời là bóng về sự yêu thương không thể dò được của Đức Chúa Trời đối với loài người và như vậy, sợi dây màu tím được dùng để buộc chiếc thẻ thánh bằng vàng ròng trên cái mũ đây là nói về trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa phải nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và người đó phải trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, mà để có thể đạt được tiêu chuẩn một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va thì trong lòng của người đó, mà cái đầu của thân thể xác thịt người ta là bóng, nơi tập trung mọi sự suy nghĩ, mọi ý tưởng của người ấy phải luôn nhớ rằng: **phải nên thánh, vì nếu không nên thánh thì không thể thấy được Đức Chúa Trời và không thể gặp được Đức Chúa Trời.** Mà muốn được nên thánh, thì người đó phải tiếp nhận và vâng phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, mà quyền phép khiến người ta được nên thánh đó là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho mà linh hồn người ta mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật vì qua Đức Thánh Linh mà người tin Chúa mới được biết Lễ thật và đó là công hiệu của tình yêu của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho chúng ta.

Bây giờ chúng ta đến với Lời Chúa chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 28:38: **Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>38</sup>And it shall be upon Aaron's <sup>H175</sup>forehead <sup>H4696</sup>, that Aaron <sup>H175</sup>may bear <sup>H5375</sup>the iniquity <sup>H5771</sup>of the holy <sup>H6944</sup>things, which <sup>H834</sup>the children <sup>H1121</sup>of Israel <sup>H3478</sup>shall hallow <sup>H6942</sup>in all their holy <sup>H6944</sup>gifts <sup>H4979</sup>; and it shall be always <sup>H8548</sup>upon his forehead <sup>H4696</sup>, that they may be accepted <sup>H7522</sup>before <sup>H6440</sup>the LORD <sup>H3068</sup>.

Chữ **trán - forehead** <sup>H4696</sup> chép trong câu 38 trên, đó là chữ מִצְחֵי - metsach, số 4696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phải trở nên trong sạch, trở nên sáng sủa, làm cho dễ hiểu, làm cho trọn vẹn, làm cho đầy đủ, làm cho rõ ràng, làm cho đấng quang, làm cho người ta để ý đến, xuất chúng, lỗi lạc, mở rộng không hạn chế,**

Chữ **gánh - bear** <sup>H5375</sup> chép trong câu 38 trên, đó là chữ נָשָׂא - nasa', số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **để tôn cao, để giương cao, để chịu đựng, để hỗ trợ, để mang lấy, để cầm giữ lấy, sự chấp thuận, để giúp đỡ, để chống đỡ, để xác nhận, để đề xuất, để đưa ra, để đưa đi, mang vác theo mình, để giành được, để thu được, để cung cấp, để trang bị, để quan tâm đến, sự tha thứ, để được tôn trọng;**

Chữ **tội lỗi - the iniquity** <sup>H5771</sup> chép trong câu 38 trên, đó là chữ אָוֹן -`avon, số 5771 ra từ chữ אָוָה -`avah, số 5753 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự đồi trụy, sự sa đoạ, sự gian ác, tội lỗi, sự làm cong vẹo Luật pháp, sự bóp méo, sự làm trái nghịch, sự cố ý làm sai, sự cố ý làm điều sai trái, tính ngoan cố không chịu sửa chữa sai lầm, sự cố ý làm những điều nguy hiểm, gây những điều phiền muộn đau khổ cho người khác;**

Chữ **thánh - the holy** <sup>H6944</sup> things chép trong câu 38 trên, đó là chữ קֹדֶשׁ -qodesh, số 6944 ra từ chữ קָדַשׁ -qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **các lời công bố, sự tuân theo, sự quan sát, sự theo dõi, sự sửa soạn, sự vâng giữ, sự bỏ nhiệm, sự chỉ định, sự chọn, sự lập, sự quy định, sự dâng hiến, sự thánh hoá,**

Chữ **của lễ - gifts** <sup>H4979</sup> chép trong câu 38 trên, đó là chữ נָתַן -nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **của lễ dâng lên, sự ban cho, sự đặt vào, sự cho vay, sự gán đổi, sự trao đổi, sự cam kết, sự yêu cầu, sự báo cáo, sự từ bỏ, sự làm công việc, sự tạo nên, sự nói ra, sự chỉ định, sự công bố, sự được ban cho, sự thực hiện, sự gây ra, sự đền bù, sự báo trả, sự bồi thường, sự trói buộc, nhiệm vụ, bổn phận, trách nhiệm, sự quy trách**

**nhệm cho ai, sự sửa chữa, sự phục hồi, sự diễn tả;**

Câu 38 này chứa đựng chi tiết về mọi hành động liên quan đến thái độ, lời nói của dân sự ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì chiếc thẻ thánh này được gắn trên chiếc mũ đặt nơi trán của thầy tế lễ A-rôn, nghĩa là thầy tế lễ A-rôn phải luôn ý thức được phân trách nhiệm của mình trong chức vụ thầy tế lễ cả của dân Y-sơ-ra-ên, đó là phải giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự và dân sự sẽ nhìn thấy chiếc thẻ được làm bằng vàng ròng, mang ý nghĩa của sự chói sáng và thánh khiết của Lời Đức Chúa Trời phải được tỏ ra từ môi miệng của thầy tế lễ A-rôn, vì khi dân sự nhìn thấy cái thẻ đó thì sẽ thấy rõ dòng chữ **“Thánh cho Đức Giê-Hô-Va”** thì mọi người phải nhận biết đó là mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tuyển dân của Ngài phải nên thánh ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va. Theo Lẽ thật thì câu 38 này là một mạng lệnh về một tiêu chuẩn không hề thay đổi trái muôn đời đối với tuyển dân của Đức Chúa Trời, vì nếu không nên thánh, thì người ta không thể đến gần Đức Chúa Trời, mà sự đến gần đây là nói về linh hồn người tin Chúa phải nên thánh trong mọi lúc, mọi nơi, hầu cho mọi sự người ấy sẽ hợp pháp tương giao với Đức Chúa Trời qua sự cầu nguyện, qua sự hầu việc Đức Chúa Trời trong sự thờ phượng thật bằng tâm thần và bằng Lẽ thật.

**Lê-vi ký 11:44-45: Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; Ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uest cho thân mình. Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì Ta là thánh.**

**1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:9-13: Hỡi anh em, anh em còn nhớ công lao, khó nhọc của chúng tôi; ấy là trong khi chúng tôi giảng Tin Lành cho anh em, lại cũng làm việc cả ngày lẫn đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong anh em hết. Anh em làm chứng, Đức Chúa Trời cũng làm chứng rằng cách ăn ở của chúng tôi đối với anh em có lòng tin, thật là thánh sạch, công bình, không chỗ trách được. Anh em cũng biết rằng chúng tôi đối đãi với mỗi người trong anh em, như cha đối với con, khuyên lơn, yên ủi, và nài xin anh em ăn ở một cách xứng đáng với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em đến nước Ngài và sự vinh hiển Ngài. Bởi vậy, chúng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi về sự anh em tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà chúng tôi đã truyền cho, không coi như lời của loài người, bèn coi như Lời của Đức Chúa Trời, vì thật là Lời Đức Chúa Trời, cũng hành động trong anh em có lòng tin.**

**1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, để vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, để chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uest, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lừng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng Lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xứng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng**

Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jê-sus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Chức vụ thầy tế lễ của A-rôn là bóng về chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ sau rốt này, đó là hết thảy những người được giữ chức vụ này thì phải được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh, nghĩa là phải được Đức Thánh Linh xúc dầu cho để được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh tức là Lẽ thật, vì Đức Thánh Linh sẽ ngự trên những người đó và cùng làm việc với các tội tử của Ngài, ngoài Đức Thánh Linh ra, không có một người nào có thể nhờ bất kỳ một nỗ lực nào hay là nhờ các của lễ dâng lên hay là nhờ công đức của người đó mà nhận biết được Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì ngoài Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì không có một quyền phép nào có thể khiến cho linh hồn của loài người được sự sống lại và được nên thánh. Điều này giống như người nhà nông sẽ gieo các thứ hạt giống trong ruộng mình, nhưng nếu chẳng phải bởi Đức Chúa Trời tạo nên các giống đó và ban cho các hạt giống đó có sự sống, thì chẳng có một hạt nào có thể mọc lên được, vì Lời Chúa có chép.

1 Cô-rinh-tô 3:1-17: **Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thiêng liêng, nhưng như với người xác thịt, như với các con đở trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt. Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao? Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tội tử, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trông, A-bô-lô đã tươi, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trông kẻ tươi, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trông, kẻ tươi, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:38: **Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.**

Theo Lẽ thật thì thân thể của người tin Chúa được Lời Chúa chép là đền thờ của Đức Chúa Trời và linh hồn của người tin Chúa mới chính là **dân của Đức Chúa Trời**. Bất luận người tin Chúa làm công việc gì hoặc nói, hoặc có thái độ thế nào đối với mọi người khác, thì những sự đó sẽ được coi là của tế lễ cho Đức Giê-hô-va vậy, bởi môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ bằng đất, trên môi miệng đó phải dâng chiên và bò, mà **chiên** là bóng về Luật pháp vẫn tự được chép trong Kinh-Thánh, còn **bò** là bóng về Lẽ thật. Môi miệng của người tin Chúa còn được ví là bàn thờ xông hương, vì mọi lời người ta nói ra phải dâng sự vinh hiển

cho Đức Chúa Trời và các lời mà người ta nói ra sẽ là bằng chứng về tình trạng sống thật của linh hồn đó ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng:

**Dân số Ký 14:28-30: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống của Ta mà thề, Ta sẽ đãi các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng Ta, thì chẳng hề được vào xứ mà Ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun.**

Theo Lẽ thật, thì tình trạng sống của linh hồn người tin Chúa sẽ là bông trái của chức vụ thầy tế lễ nhà vua ở trước mặt Đức Chúa Trời vậy. Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về Lẽ thật này.

**Ê-sai 5:1-8: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu của Ta một bài ca của bạn yêu dấu của Ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu của Ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ Ta xin các người hãy đoán xét giữa Ta với vườn nho của Ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho của Ta mà Ta không làm cho nó chẳng? Cớ sao khi Ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, Ta sẽ báo các người về điều Ta định làm cho vườn nho của Ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; Ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai góc và chà chuôm; Ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về công việc của thầy tế lễ người Lê-vi phải làm đẹp ý Ngài như thế nào đối với dân sự của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về bông trái của những người được chọn làm môn đồ của Ngài.

**Ê-xê-chi-ên 44:15-24: Đến như các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, còn coi giữ nơi thánh của Ta khi con cái Y-sơ-ra-ên lầm lạc cách xa Ta, những kẻ đó sẽ gần Ta đặng hầu việc, sẽ đứng trước mặt Ta đặng dâng mỡ và huyết, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ấy là những kẻ sẽ vào nơi thánh của Ta, đến gần nơi bàn của Ta đặng hầu việc Ta, và giữ vật của Ta. Khi chúng nó vào bởi các cửa của hành lang trong, thì sẽ mặc áo bằng gai; chúng nó sẽ không mặc đồ bằng lông chiên trong khi hầu việc nơi các hiên của hành lang trong và nơi nhà. Chúng nó sẽ đội khăn bằng gai trên đầu và mặc quần đùi bằng gai nơi lưng, thứ vải nào hay đổ mồ hôi thì không mặc lấy. Nhưng khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, là nơi dân sự đứng, thì phải cởi áo xống hầu việc, để trong các phòng thánh, và mặc áo khác, hầu cho không lấy áo mình làm cho dân sự nên thánh. Chúng nó sẽ không cạo đầu, và không để tóc dài, nhưng sẽ cắt tóc. Chẳng có thầy tế lễ nào được uống rượu khi vào nơi hành lang trong. Chúng nó không được lấy đàn bà góa hoặc bị để mà làm vợ; nhưng phải lấy gái đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên, hay là lấy vợ góa của một thầy tế lễ. Chúng nó sẽ dạy dân của Ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân của Ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thế nào. Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh của Ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp của Ta và các lệ luật của Ta trong mọi kỳ lễ của Ta, và làm cho các ngày sa-bát của Ta nên thánh.**

**Giăng 15:16: Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.**

Bài tiếp theo chúng ta sẽ học về sự mầu nhiệm của cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu, là sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời sẽ mặc lại cho những người được chọn.